

Số: 13 /2023/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô
tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 148/TTr-STC ngày
02 tháng 8 năm 2022; ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh
tại Công văn số 130/HĐND-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này gồm:

a) Xe ô tô cứu thương: Xe ô tô cứu thương và xe ô tô cứu thương có kết cấu đặc biệt;

b) Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt: Xe xét nghiệm lưu động; xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm; xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch, kiểm nghiệm;

c) Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng: Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ theo quy định;

xe chuyên dùng có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến; xe vận chuyển máu; xe phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xe vận chuyển mẫu thực phẩm, mẫu thuốc; xe chờ máy phun và hóa chất lưu động.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Trà Vinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế được quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Giá mua xe ô tô chuyên dùng

1. Giá mua xe ô tô cứu thương; xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng thực hiện theo quy định tại Phụ lục I, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Giá mua xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt quy định tại Phụ lục II do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phù hợp với giá bán trên thị trường tại thời điểm mua.

3. Trường hợp cần thiết trang bị xe ô tô chuyên dùng có giá cao hơn mức giá quy định tại Phụ lục I và Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này thì cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo về Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh).

Điều 5. Nguyên tắc trang bị, bố trí sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch mua sắm, điều chuyển xe ô tô chuyên dùng.

2. Số lượng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Điều 3 Quyết định này là số lượng xe tối đa có tại đơn vị.

3. Việc mua sắm xe ô tô chuyên dùng phải đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này; trình tự, thủ tục thực hiện đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Nguồn kinh phí đầu tư, mua sắm xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, gồm: Ngân sách nhà nước; kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn thu phí dịch vụ,...); nguồn hỗ trợ, tài trợ, biếu tặng của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hàng năm các đơn vị hành chính, sự nghiệp được giao nhiệm vụ cần bố trí xe ô tô chuyên dùng căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này lập kế hoạch đề xuất trang bị xe ô tô chuyên dùng gửi Sở Tài chính tổng hợp, rà soát hiện trạng trang bị xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị và nguồn kinh phí mua sắm, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Kho bạc Nhà nước Trà Vinh căn cứ tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này để thực hiện kiểm soát chi theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Y tế;
- Sở Tư pháp (để tự kiểm tra);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ VP. UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KT. 06

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hân

**Phụ lục I**

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ CHO CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH TRÀ VINH (CHUNG LOẠI: XE Ô TÔ CỨU THƯƠNG)

(Kèm theo Quyết định số: **13** /2023/QĐ-UBND ngày **29** tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa	Mức giá tối đa
I. CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN TỈNH				
1	Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh	Xe ô tô cứu thương	03 xe	1.500 triệu đồng/xe
		Xe ô tô cứu thương	02 xe	2.350 triệu đồng/xe
		Xe ô tô cứu thương có kết cấu đặc biệt	01 xe	3.000 triệu đồng/xe
2	Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh	Xe ô tô cứu thương	04 xe	1.500 triệu đồng/xe
3	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Xe ô tô cứu thương	02 xe	1.500 triệu đồng/xe
4	Bệnh viện Y dược Cổ truyền	Xe ô tô cứu thương	02 xe	1.500 triệu đồng/xe
II. CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN HUYỆN				
1	Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang	Xe ô tô cứu thương	04 xe	1.500 triệu đồng/xe
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực Tiểu Cần	Xe ô tô cứu thương	02 xe	1.500 triệu đồng/xe
		Xe ô tô cứu thương	01 xe	2.350 triệu đồng/xe
3	Trung tâm Y tế huyện Càng Long	Xe ô tô cứu thương	03 xe	1.500 triệu đồng/xe
4	Trung tâm Y tế huyện Cầu Kè	Xe ô tô cứu thương	03 xe	1.500 triệu đồng/xe
5	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành	Xe ô tô cứu thương	02 xe	1.500 triệu đồng/xe
6	Trung tâm Y tế huyện Trà Cú	Xe ô tô cứu thương	04 xe	1.500 triệu đồng/xe
7	Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải	Xe ô tô cứu thương	01 xe	1.500 triệu đồng/xe
8	Trung tâm Y tế thị xã Duyên Hải	Xe ô tô cứu thương	02 xe	1.500 triệu đồng/xe

* **Ghi chú:** Giá mua xe ô tô chuyên dùng nêu trên là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.

Phụ lục II
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ
CHO CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH
VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH TRÀ VINH (CHUNG
LOẠI: XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG CÓ KẾT CẤU ĐẶC BIỆT)

(Kèm theo Quyết định số: **13** /2023/QĐ-UBND ngày **29** tháng 6 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa	Mức giá tối đa
1	Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh	Xe xét nghiệm lưu động	01 xe	Theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm
		Xe ô tô được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm	01 xe	
2	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm	01 xe	
		Xe ô tô được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm	01 xe	

* **Ghi chú:** Giá mua xe ô tô chuyên dùng nêu trên là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.



Phụ lục III

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ CHO CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH TRÀ VINH (CHUNG LOẠI: XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG CÓ GẮN HOẶC SỬ DỤNG THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG)

(Kèm theo Quyết định số: **13** /2023/QĐ-UBND ngày **29** tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng tối đa	Mức giá tối đa
I. CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN TỈNH				
1	Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh	Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung cấp và cao cấp	01 xe	800 triệu đồng/xe
		Xe chuyên dùng có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến	01 xe	800 triệu đồng/xe
		Xe vận chuyên máu	01 xe	800 triệu đồng/xe
		Xe phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	01 xe	800 triệu đồng/xe
2	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Xe vận chuyển mẫu thực phẩm	01 xe	950 triệu đồng/xe
3	Trung tâm Kiểm nghiệm	Xe vận chuyển mẫu thuốc	01 xe	800 triệu đồng/xe
4	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Xe chở máy phun và hóa chất lưu động	02 xe	800 triệu đồng/xe
II. CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN HUYỆN				
1	Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố	Xe chở máy phun và hóa chất lưu động	01 xe/01 đơn vị	800 triệu đồng/xe

* **Ghi chú:** Giá mua xe ô tô chuyên dùng nêu trên là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.